

Số: 292/BVCR-TTBYT
V/v: yêu cầu báo giá

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp “Máy thận nhân tạo kèm gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện, phụ kiện” năm 2024 của Bệnh Viện Chợ Rẫy với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: BỆNH VIỆN CHỢ RẪY.

Địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Đào Văn Hiệp – Số điện thoại: 028.38.554.137 – 028.38.554.138 – Line: 1213.

Email: baogia.bvcr@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Chợ Rẫy (Phòng Tổ chức – Hành chính), địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu.

Địa chỉ email: baogia.bvcr@gmail.com nhận file mềm và bản scan (có đóng dấu giáp lai các tài liệu đính kèm).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

– Từ 08h00 ngày 07 tháng 5 năm 2024 đến trước 17h ngày 20 tháng 5 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá :

– Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
I	Máy thận nhân tạo HD kèm gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện, phụ kiện			
1	Máy thận nhân tạo HD	theo mô tả “Mục A phụ lục 01”	20	máy
2	Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện cho máy thận nhân tạo theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (36 tháng sau khi hết bảo hành máy thận nhân tạo)	theo mô tả “Mục B phụ lục 01”	01	gói
II	Máy thận nhân tạo HDF ONLINE kèm gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện, phụ kiện			
1	Máy thận nhân tạo HDF ONLINE	theo mô tả “Mục A phụ lục 01”	05	máy
2	Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện cho máy thận nhân tạo theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (36 tháng sau khi hết bảo hành máy thận nhân tạo)	theo mô tả “Mục B phụ lục 01”	01	gói

LƯU Ý:

- Hồ sơ báo giá thực hiện theo “Biểu mẫu 01” biểu mẫu báo giá và hoàn thiện nội dung đáp ứng theo đúng cấu trúc “Biểu mẫu 02” trong hồ sơ yêu cầu báo giá. Không được thay đổi định dạng hoặc bỏ trống, nếu có điều chỉnh định dạng của biểu mẫu này có thể bị xem là không hợp lệ đối với những nội dung không đúng định dạng của biểu mẫu. Việc đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của bảng báo giá chỉ dựa vào biểu mẫu 01 và 02;
- Trong cột khả năng đáp ứng của đơn vị cung cấp, vui lòng ghi rõ theo hướng dẫn ở từng mục và bổ sung tài liệu đính kèm (nếu có). Trường hợp có hạng mục nào

Handwritten signature

không đáp ứng vui lòng ghi rõ lý do và đề xuất ở “cột ghi chú” để Bệnh viện xem xét.

- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam có thiết bị cùng chủng loại nhưng có một vài điểm không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, khuyến khích vẫn chào giá và ghi rõ các điểm kỹ thuật của nhà sản xuất. Trong trường hợp yêu cầu kỹ thuật mà bệnh viện đặt ra nhưng trên thị trường không có nhà cung cấp nào đáp ứng, thì bệnh viện có cơ sở xem xét điều chỉnh lại yêu cầu kỹ thuật cho phù hợp với các thiết bị đang lưu hành trên thị trường.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Trang thiết bị y tế (để đăng tin)
- Lưu HC, TTBYT .



Handwritten signature

PHỤ LỤC 01

Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

❖ MÁY THẬN NHÂN TẠO HD KÈM GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ

STT	NỘI DUNG
A	YÊU CẦU KỸ THUẬT: MÁY THẬN NHÂN TẠO HD (CHO 20 MÁY)
I	YÊU CẦU CHUNG
1.	Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, máy mới 100%
2.	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và đạt ít nhất một trong các tiêu chuẩn sau: tiêu chuẩn Châu Âu (CE: European Conformity) hoặc tiêu chuẩn Mỹ (FDA : Food and Drug Administration) hoặc tiêu chuẩn Nhật (JIS: Japan Industrial Standard) đối với máy chính
3.	Yêu cầu điện áp: 220V (1 pha) hoặc 380V (3 pha), tần số 50Hz
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH:
1.	Máy chính có chức năng khử khuẩn bằng hóa chất và nhiệt và các phụ kiện chính Hãng theo kèm: 01 bộ
2.	Chức năng theo dõi độ thanh thải Kt/V: 01 bộ
3.	Hệ thống pin dự phòng có thể cho máy hoạt động khi cúp điện: 01 bộ
4.	Màng lọc siêu sạch dùng lọc nội độc tố trên đường dịch lọc làm tăng độ an toàn cho người bệnh: 01 bộ
5.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu kỹ thuật tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
1.	Máy được thiết kế chạy thận nhân tạo HD (Hemodialysis)
2.	Máy chạy thận có thể sử dụng các vật tư y tế, hóa chất của hãng khác
3.	Máy sử dụng được cả 3 loại dịch lọc: Acetate, Bicarbonate và dịch lọc khô.
4.	Máy phải pha dịch chính xác từ nồng độ của các ion (Na, K, Ca, Cl), độ pH, bicarbonat. Lưu lượng dịch thẩm phân: khoảng từ ≤ 300 - ≥ 550 ml/phút
5.	Máy có thể điều chỉnh một cách dễ dàng và theo dõi thuận lợi, liên tục các thông số quan trọng như: nhiệt độ, độ dẫn điện, bicarbonat, nồng độ Natri trong dịch lọc.

Handwritten signature

	Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc từ ≤ 35.5 độ C – ≥ 39 độ C
6.	Máy kiểm soát được độ dẫn điện của dịch lọc, giá trị cài đặt là: $\leq 12,8$ mS/cm – $\geq 15,2$ mS/cm.
7.	<i>Bơm máu:</i> Lưu lượng máu: Từ ≤ 50 - ≥ 600 ml/phút.
8.	<i>Bơm Heparine:</i> Tốc độ truyền thay đổi được: 0 - $\geq 9,9$ ml/giờ.
9.	Dây dẫn đáp ứng với việc khử khuẩn bằng hóa chất cũng như nhiệt độ
10.	Màn hình màu, thể hiện theo từng trang đầy đủ các thông số cài đặt của nhà sản xuất, thông số cài đặt của người sử dụng và các thông số thực tế của quá trình điều trị
11.	Chương trình khử khuẩn: - Có nhiều chương trình rửa tự động và khử khuẩn bằng nhiều loại hóa chất khác nhau - Có chương trình rửa và khử khuẩn kết hợp với nhiệt độ cao $\geq 84^{\circ}\text{C}$.
12.	Chức năng siêu lọc: Tốc độ siêu lọc: 0 - $\geq 2\text{L/giờ}$
13.	Siêu lọc tự động có biểu đồ siêu lọc theo biểu đồ thời gian. Tốc độ siêu lọc được hiển thị rõ và dễ dàng điều chỉnh nhằm giúp nhân viên tiện việc theo dõi thường xuyên và xử trí tai biến kịp thời, nhanh chóng
14.	Chức năng đo huyết áp tự động.
15.	Chức năng tính kt/v chính xác và liên tục
16.	Phát hiện và báo động tối thiểu: + Khi có bọt khí + Khi có rò rỉ máu + Rách màng hoặc vỡ màng + Áp lực động mạch, tĩnh mạch vượt giới hạn + Hết Heparine + Độ dẫn dịch lọc nằm ngoài giới hạn.
17.	Cách thức báo động: - Hiển thị trên màn hình - Báo động bằng âm thanh.
IV.	YÊU CẦU KHÁC:
1.	Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2.	Bảo hành toàn bộ thiết bị và phụ kiện kèm theo: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy trình, quy định của nhà sản xuất (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản

	xuất) nhưng tối thiểu ≥ 2 lần/năm.
3.	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày Lễ và Tết.
4.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo hành thiết bị.
5.	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo hành ≤ 18 ngày (tương đương 5% của 365 ngày/năm) (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Từ ngày dừng máy thứ nhất đến thứ 18, mỗi ngày dừng máy sẽ được quy đổi thành 1 ngày bảo hành cộng thêm. + Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm. + Cách tính số ngày dừng máy: <ul style="list-style-type: none"> • Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày. • Đối với thứ 7, CN, lễ tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày
6.	Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố hư hỏng với trường hợp không thể xử lý khắc phục từ xa được.
7.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp
8.	Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế: ≥ 8 năm kể từ ngày ký hợp đồng
9.	- Lắp đặt, bàn giao tại địa điểm sử dụng. - Đào tạo cho đơn vị sử dụng: vận hành, sử dụng, vệ sinh bảo dưỡng. - Đào tạo cho kỹ sư của Bệnh viện: bảo dưỡng, kiểm tra, cách khắc phục lỗi cơ bản.
10.	- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị. - Cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (theo chính sách của hãng).
11.	Cam kết thiết bị được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.
B	GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG BAO GỒM THAY THẾ LINH KIỆN/ PHỤ KIỆN
I.	Phạm vi thực hiện:
	Số lượng: toàn bộ 20 máy thận nhân tạo. Bao gồm cả thiết bị và phụ kiện đi kèm, không bao gồm vật tư tiêu hao.
II.	Thời gian thực hiện:
	36 tháng kể từ khi hết bảo hành gói thầu mua sắm 20 Máy thận nhân tạo
III.	Yêu cầu dịch vụ:
1.	Bảo dưỡng phòng ngừa: Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo đúng

	quy trình nhà sản xuất, và tối thiểu ≥ 2 lần/ năm. (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)
2.	Thời gian thực hiện dịch vụ: tất cả các ngày trong tuần.
3.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất: không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo trì
4.	Thời gian phản hồi sau khi nhận yêu cầu từ Bệnh viện và có mặt tại địa điểm đặt máy để kiểm tra và sửa chữa: + Thời gian phản hồi: Trong vòng 30 phút kể từ khi nhận cuộc gọi + Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố.
5.	Khi thực hiện bảo trì, sửa chữa, cam kết thay thế tất cả các linh kiện/ phụ kiện cho toàn bộ thiết bị không giới hạn số lượng và không phát sinh chi phí của hợp đồng. Tất cả linh kiện, phụ kiện sau khi được thay thế mới thì nhà thầu có trách nhiệm bảo hành theo chính sách bảo hành của Hãng đối với linh kiện, phụ kiện. Các linh kiện/phụ kiện được thay mới 100% có chứng từ nhập khẩu
6.	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo trì ≤ 18 ngày/ máy/ năm (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Trường hợp dừng máy vượt quá 18 ngày/năm/ máy, bồi thường 2 ngày /1 ngày dừng máy/ máy + Cách tính ngày dừng máy: Thời gian dừng máy ≥ 4 giờ hành chính/ ngày được tính là một ngày dừng máy. Đối với thứ 7, CN, lễ tết >8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày
7.	Đảm bảo thiết bị sau khi thực hiện dịch vụ kỹ thuật hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyên môn
8.	Theo dõi điều kiện hoạt động thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm, ...) và cảnh báo cho bệnh viện biết nếu có bất thường vượt ngoài điều kiện của hãng khuyến nghị.
9.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp
10.	Thực hiện công việc theo quy trình tối thiểu sau: + Đánh giá tình trạng máy trước bảo trì về tình trạng hoạt động của thiết bị và ghi nhận lại bằng biên bản có chữ ký của 2 bên + Đánh giá tình trạng thiết bị sau bảo trì, các vấn đề đã sửa chữa và thay thế phụ kiện/linh kiện. Có biên bản ghi nhận cụ thể và có chữ ký của 2 bên
11.	Tất cả hoạt động dịch vụ kỹ thuật được lưu lại và cập nhật cho bệnh viện cho đến khi hoàn tất và được báo cáo chi tiết



Handwritten signature

❖ MÁY THẬN NHÂN TẠO HDF ONLINE KÈM GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ

STT	NỘI DUNG
A	YÊU CẦU KỸ THUẬT: 05 MÁY THẬN NHÂN TẠO HDF ONLINE
I	YÊU CẦU CHUNG
1.	Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, máy mới 100%
2.	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và đạt ít nhất một trong các tiêu chuẩn sau: tiêu chuẩn Châu Âu (CE: European Conformity) hoặc tiêu chuẩn Mỹ (FDA : Food and Drug Administration) hoặc tiêu chuẩn Nhật (JIS: Japan Industrial Standard) đối với máy chính
3.	Yêu cầu điện áp: 220V (1 pha) hoặc 380V (3 pha), tần số 50Hz
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH:
1.	Máy chính (gồm 2 bơm: bơm máu và bơm dịch bù) và hệ thống khử khuẩn bằng hóa chất và nhiệt có chức năng khử khuẩn bằng hóa chất và nhiệt và các phụ kiện chính Hãng theo kèm: 01 bộ
2.	Chức năng theo dõi độ thanh thải Kt/V: 01 bộ
3.	Hệ thống pin dự phòng có thể cho máy hoạt động khi cúp điện: 01 bộ
4.	Màng lọc siêu sạch dùng lọc nội độc tố trên đường dịch lọc làm tăng độ an toàn cho người bệnh: 02 bộ
5.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu kỹ thuật tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
1.	Máy được thiết kế dùng các kỹ thuật trong chạy thận nhân tạo như: HD và HDF online
2.	Máy phải pha dịch chính xác từ nồng độ của các ion (Na, K, Ca, Cl), độ pH, bicarbonat Lưu lượng dịch thẩm phân: khoảng từ ≤ 300 - ≥ 550 ml/phút
3.	Máy có thể điều chỉnh một cách dễ dàng và theo dõi thuận lợi, liên tục các thông số quan trọng như: nhiệt độ, độ dẫn điện, bicarbonat, nồng độ Natri trong dịch lọc. Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc từ ≤ 35.5 độ C – ≥ 39 độ C
4.	Máy kiểm soát được độ dẫn điện của dịch lọc, giá trị cài đặt là: $\leq 12,8$ mS/cm – $\geq 15,2$ mS/cm.
5.	Bơm máu:

Uu ✓

	Lưu lượng máu: Từ ≤ 50 - ≥ 600 ml/phút.
6.	<i>Bơm Heparine:</i> Tốc độ truyền thay đổi được: 0 - $\geq 9,9$ ml/giờ.
7.	Bơm dịch bù: Lưu lượng: Từ ≤ 60 - ≥ 250 ml/phút
8.	Dây dẫn đáp ứng với việc khử khuẩn bằng hóa chất cũng như nhiệt độ
9.	Máy sử dụng được cả 3 loại dịch lọc: Acetate, Bicarbonate và dịch lọc khô
10.	Màn hình màu, thể hiện theo từng trang đầy đủ các thông số cài đặt của nhà sản xuất, thông số cài đặt của người sử dụng và các thông số thực tế của quá trình điều trị
11.	Chương trình khử khuẩn: - Có nhiều chương trình rửa tự động và khử khuẩn bằng nhiều loại hóa chất khác nhau - Có chương trình rửa và khử khuẩn kết hợp với nhiệt độ cao $\geq 84^{\circ}\text{C}$.
12.	Chức năng siêu lọc: Tốc độ siêu lọc: 0 - $\geq 2\text{L}$ /giờ
13.	Siêu lọc tự động có biểu đồ siêu lọc theo biểu đồ thời gian. Tốc độ siêu lọc được hiển thị rõ và dễ dàng điều chỉnh nhằm giúp nhân viên tiện việc theo dõi thường xuyên và xử trí tai biến kịp thời, nhanh chóng
14.	Chức năng đo huyết áp tự động.
15.	Chức năng tính kt/v chính xác và liên tục
16.	Phát hiện và báo động tối thiểu: + Khi có bọt khí + Khi có rò rỉ máu + Rách màng hoặc vỡ màng + Áp lực động mạch, tĩnh mạch vượt giới hạn + Hết Heparine + Độ dẫn dịch lọc nằm ngoài giới hạn.
17.	Cách thức báo động: - Hiển thị trên màn hình - Báo động bằng âm thanh.
IV.	YÊU CẦU KHÁC:
1.	Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2.	Bảo hành toàn bộ thiết bị và phụ kiện kèm theo: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy trình, quy định của nhà sản xuất (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất) nhưng tối thiểu ≥ 2 lần/năm.

3.	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày Lễ và Tết.
4.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo hành thiết bị.
5.	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo hành ≤ 18 ngày (trương đương 5% của 365 ngày/năm) (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Từ ngày dừng máy thứ nhất đến thứ 18, mỗi ngày dừng máy sẽ được quy đổi thành 1 ngày bảo hành cộng thêm. + Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm. + Cách tính số ngày dừng máy: <ul style="list-style-type: none"> • Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày. • Đối với thứ 7, CN, lễ tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày
6.	Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố hư hỏng với trường hợp không thể xử lý khắc phục từ xa được.
7.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp
8.	Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế: ≥ 8 năm kể từ ngày ký hợp đồng
9.	- Lắp đặt, bàn giao tại địa điểm sử dụng. - Đào tạo cho đơn vị sử dụng: vận hành, sử dụng, vệ sinh bảo dưỡng. - Đào tạo cho kỹ sư của Bệnh viện: bảo dưỡng, kiểm tra, cách khắc phục lỗi cơ bản.
10.	- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị. - Cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (theo chính sách của hãng).
11.	Cam kết thiết bị được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành
B	GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG BAO GỒM THAY THẾ LINH KIỆN/ PHỤ KIỆN
IV.	Phạm vi thực hiện:
	Số lượng: toàn bộ 05 máy HDF online trong gói trên. Bao gồm cả thiết bị và phụ kiện đi kèm, không bao gồm vật tư tiêu hao.
V.	Thời gian thực hiện:
	36 tháng kể từ khi hết bảo hành gói thầu mua sắm 05 Máy thận nhân tạo HDF online
VI.	Yêu cầu dịch vụ:

1.	Bảo dưỡng phòng ngừa: Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo đúng quy trình nhà sản xuất, và tối thiểu ≥ 2 lần/ năm. (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)
2.	Thời gian thực hiện dịch vụ: tất cả các ngày trong tuần.
3.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất: không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo trì
4.	Thời gian phản hồi sau khi nhận yêu cầu từ Bệnh viện và có mặt tại địa điểm đặt máy để kiểm tra và sửa chữa: + Thời gian phản hồi: Trong vòng 30 phút kể từ khi nhận cuộc gọi + Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố.
5.	Khi thực hiện bảo trì, sửa chữa, cam kết thay thế tất cả các linh kiện/ phụ kiện cho toàn bộ thiết bị không giới hạn số lượng và không phát sinh chi phí của hợp đồng. Tất cả linh kiện, phụ kiện sau khi được thay thế mới thì nhà thầu có trách nhiệm bảo hành theo chính sách bảo hành của Hãng đối với linh kiện, phụ kiện. Các linh kiện/phụ kiện được thay mới 100% có chứng từ nhập khẩu
6.	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo trì ≤ 18 ngày/ máy/ năm (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Trường hợp dừng máy vượt quá 18 ngày/năm/ máy, bồi thường 2 ngày /1 ngày dừng máy/ máy + Cách tính ngày dừng máy: Thời gian dừng máy ≥ 4 giờ hành chính/ ngày được tính là một ngày dừng máy. Đối với thứ 7, CN, lễ tết >8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày
7.	Đảm bảo thiết bị sau khi thực hiện dịch vụ kỹ thuật hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyên môn
8.	Theo dõi điều kiện hoạt động thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm, ...) và cảnh báo cho bệnh viện biết nếu có bất thường vượt ngoài điều kiện của hãng khuyến nghị.
9.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp
10.	Thực hiện công việc theo quy trình tối thiểu sau: + Đánh giá tình trạng máy trước bảo trì về tình trạng hoạt động của thiết bị và ghi nhận lại bằng biên bản có chữ ký của 2 bên + Đánh giá tình trạng thiết bị sau bảo trì, các vấn đề đã sửa chữa và thay thế phụ kiện/linh kiện. Có biên bản ghi nhận cụ thể và có chữ ký của 2 bên
11.	Tất cả hoạt động dịch vụ kỹ thuật được lưu lại và cập nhật cho bệnh viện cho đến khi hoàn tất và được báo cáo chi tiết

Biểu mẫu 01

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số /BVCR-TTBYT ngày của Bệnh viện Chợ Rẫy, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan, như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ

A. MÁY THẬN NHÂN TẠO HD KÈM GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ

- Báo giá cho thiết bị y tế máy thận nhân tạo HD

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Máy thận nhân tạo HD					20				

- Báo giá cung cấp dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện cho máy thận nhân tạo theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (36 tháng sau khi hết bảo hành máy thận nhân tạo)	Phụ lục 01	01	Gói		
Tổng cộng:						

Handwritten signature

(Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác của gói thầu)

Đính kèm:

- Biểu mẫu 02: yêu cầu tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản máy thận nhân tạo kèm gói dịch vụ bảo trì bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện
- Các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế

B. MÁY THẬN NHÂN TẠO HDF ONLINE KÈM GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ

- Báo giá cho thiết bị y tế

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Máy thận nhân tạo HDF ONLINE					05				

- Báo giá cung cấp dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện cho máy thận nhân tạo theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (36 tháng sau khi hết bảo hành máy thận nhân tạo)	Phụ lục 01	01	Gói		
Tổng cộng:						

(Giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác của gói thầu)

Đính kèm:

- Biểu mẫu 02: yêu cầu tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản máy thận nhân tạo kèm gói dịch vụ bảo trì bao gồm thay thế linh kiện/phụ kiện
- Các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

Uu

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Ua
Kec

BIỂU MẪU 02

Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật

MÁY THẬN NHÂN TẠO HD KÈM GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ

STT	NỘI DUNG	Khả năng đáp ứng của đơn vị cung cấp (bổ sung thông tin)	Ghi chú vị trí trang, tài liệu đính kèm (nếu có) đóng dấu xác nhận
A	YÊU CẦU KỸ THUẬT: MÁY THẬN NHÂN TẠO HD (CHO 20 MÁY)		
I	YÊU CẦU CHUNG	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số	
1.	Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, máy mới 100%		
2.	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và đạt ít nhất một trong các tiêu chuẩn sau: tiêu chuẩn Châu Âu (CE: European Conformity) hoặc tiêu chuẩn Mỹ (FDA : Food and Drug Administration) hoặc tiêu chuẩn Nhật (JIS: Japan Industrial Standard) đối với máy chính		
3.	Yêu cầu điện áp: 220V (1 pha) hoặc 380V (3 pha), tần số 50Hz		
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH:	Cam kết hoặc không	
1.	Máy chính có chức năng khử khuẩn bằng hóa chất và nhiệt và các phụ kiện chính Hãng theo kèm: 01 bộ		
2.	Chức năng theo dõi độ thanh thải Kt/V: 01 bộ		
3.	Hệ thống pin dự phòng có thể cho máy hoạt động khi cúp điện: 01 bộ		
4.	Màng lọc siêu sạch dùng lọc nội độc tố trên đường dịch lọc làm tăng độ an toàn cho người bệnh: 01 bộ		
5.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu kỹ thuật tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ		

III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số
1.	Máy được thiết kế chạy thận nhân tạo HD (Hemodialysis)	
2.	Máy chạy thận có thể sử dụng các vật tư y tế, hóa chất của hãng khác	
3.	Máy sử dụng được cả 3 loại dịch lọc: Acetate, Bicarbonate và dịch lọc khô.	
4.	Máy phải pha dịch chính xác từ nồng độ của các ion (Na, K, Ca, Cl), độ pH, bicarbonat. Lưu lượng dịch thẩm phân: khoảng từ ≤ 300 - ≥ 550 ml/phút	
5.	Máy có thể điều chỉnh một cách dễ dàng và theo dõi thuận lợi, liên tục các thông số quan trọng như: nhiệt độ, độ dẫn điện, bicarbonat, nồng độ Natri trong dịch lọc. Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc từ ≤ 35.5 độ C - ≥ 39 độ C	
6.	Máy kiểm soát được độ dẫn điện của dịch lọc, giá trị cài đặt là: $\leq 12,8$ mS/cm - $\geq 15,2$ mS/cm.	
7.	<i>Bơm máu:</i>	
8.	Lưu lượng máu: Từ ≤ 50 - ≥ 600 ml/phút. <i>Bơm Heparine:</i>	
9.	Tốc độ truyền thay đổi được: 0 - $\geq 9,9$ ml/giờ.	
10.	Dây dẫn đáp ứng với việc khử khuẩn bằng hóa chất cũng như nhiệt độ	
11.	Màn hình màu, thể hiện theo từng trang đầy đủ các thông số cài đặt của nhà sản xuất, thông số cài đặt của người sử dụng và các thông số thực tế của quá trình điều trị	
11.	Chương trình khử khuẩn: - Có nhiều chương trình rửa tự động và khử khuẩn bằng nhiều loại hóa chất khác nhau - Có chương trình rửa và khử khuẩn kết hợp với nhiệt độ cao $\geq 84^{\circ}\text{C}$.	

12.	Chức năng siêu lọc:		
13.	Tốc độ siêu lọc: $0 - \geq 2L/giờ$ Siêu lọc tự động có biểu đồ siêu lọc theo biểu đồ thời gian. Tốc độ siêu lọc được hiển thị rõ và dễ dàng điều chỉnh nhằm giúp nhân viên tiện việc theo dõi thường xuyên và xử trí tai biến kịp thời, nhanh chóng		
14.	Chức năng đo huyết áp tự động.		
15.	Chức năng tính kt/v chính xác và liên tục		
16.	- Phát hiện và báo động tới thiếu: + Khi có bọt khí + Khi có rò rỉ máu + Rách màng hoặc vỡ màng + Áp lực động mạch, tĩnh mạch vượt giới hạn + Hết Heparine + Độ dẫn dịch lọc nằm ngoài giới hạn.		
17.	Cách thức báo động: - Hiển thị trên màn hình - Báo động bằng âm thanh.		
IV.	YÊU CẦU KHÁC:		Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số
1.	Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.		
2.	Bảo hành toàn bộ thiết bị và phụ kiện kèm theo: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy trình, quy định của nhà sản xuất (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất) nhưng tối thiểu ≥ 2 lần/năm.		
3.	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày Lễ và Tết.		

4.	<p>Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo hành thiết bị.</p>	
5.	<p>Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo hành ≤ 18 (tương đương 5% của 365 ngày/năm) (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Từ ngày dừng máy thứ nhất đến thứ 18, mỗi ngày dừng máy sẽ được quy đổi thành 1 ngày bảo hành cộng thêm. + Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm. 	
	<ul style="list-style-type: none"> + Cách tính số ngày dừng máy: · Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày. · Đối với thứ 7, CN, lễ tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày 	
6.	<p>Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố hư hỏng với trường hợp không thể xử lý khác phục từ xa được.</p>	
7.	<p>Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp</p>	
8.	<p>Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế: ≥ 8 năm kể từ ngày ký hợp đồng</p>	
9.	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt, bàn giao tại địa điểm sử dụng. - Đào tạo cho đơn vị sử dụng: vận hành, sử dụng, vệ sinh bảo dưỡng. - Đào tạo cho kỹ sư của Bệnh viện: bảo dưỡng, kiểm tra, cách khắc phục lỗi cơ bản. 	
10.	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị. - Cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (theo chính sách của hãng). 	
11.	<p>Cam kết thiết bị được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.</p>	
B	<p>GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG BAO GỒM THAY THẾ LINH KIỆN/ PHỤ KIỆN</p>	<p>Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không</p>

		có thông số
I.	Phạm vi thực hiện: Số lượng: toàn bộ 20 máy thận nhân tạo. Bao gồm cả thiết bị và phụ kiện đi kèm, không bao gồm vật tư tiêu hao.	
II.	Thời gian thực hiện: 36 tháng kể từ khi hết bảo hành gói thầu mua sắm 20 Máy thận nhân tạo	
III.	Yêu cầu dịch vụ:	
1.	Bảo dưỡng phòng ngừa: Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo đúng quy trình nhà sản xuất, và tối thiểu ≥ 2 lần/năm. (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)	
2.	Thời gian thực hiện dịch vụ: tất cả các ngày trong tuần.	
3.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất: không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo trì	
4.	Thời gian phản hồi sau khi nhận yêu cầu từ Bệnh viện và có mặt tại địa điểm đặt máy để kiểm tra và sửa chữa: + Thời gian phản hồi: Trong vòng 30 phút kể từ khi nhận cuộc gọi + Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố.	
5.	Khi thực hiện bảo trì, sửa chữa, cam kết thay thế tất cả các linh kiện/ phụ kiện cho toàn bộ thiết bị không giới hạn số lượng và không phát sinh chi phí của hợp đồng. Tất cả linh kiện, phụ kiện sau khi được thay thế mới thì nhà thầu có trách nhiệm bảo hành theo chính sách bảo hành của Hãng đối với linh kiện, phụ kiện. Các linh kiện/phụ kiện được thay mới 100% có chứng từ nhập khẩu	

6.	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo trì ≤ 18 ngày/ máy/ năm (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết): + Trường hợp dừng máy vượt quá 18 ngày/năm/ máy, bồi thường 2 ngày /1 ngày dừng máy/ máy + Cách tính ngày dừng máy: Thời gian dừng máy ≥ 4 giờ hành chính/ ngày được tính là một ngày dừng máy. Đối với thứ 7, CN, lễ tết >8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày		
7.	Đảm bảo thiết bị sau khi thực hiện dịch vụ kỹ thuật hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyên môn		
8.	Theo dõi điều kiện hoạt động thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm, ...) và cảnh báo cho bệnh viện biết nếu có bất thường vượt ngoài điều kiện của hãng khuyến nghị.		
9.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp		
10.	Thực hiện công việc theo quy trình tối thiểu sau: + Đánh giá tình trạng máy trước bảo trì về tình trạng hoạt động của thiết bị và ghi nhận lại bằng biên bản có chữ ký của 2 bên + Đánh giá tình trạng thiết bị sau bảo trì, các vấn đề đã sửa chữa và thay thế phụ kiện/linh kiện. Có biên bản ghi nhận cụ thể và có chữ ký của 2 bên		
11.	Tất cả hoạt động dịch vụ kỹ thuật được lưu lại và cập nhật cho bệnh viện cho đến khi hoàn tất và được báo cáo chi tiết		
C.	CÁU HÌNH, CHỨC NĂNG, TÍNH NĂNG TĂNG THÊM CỦA THIẾT BỊ MÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI GIÁ CỦA GÓI THẦU	Bổ sung thông tin (nếu có)	
1			
2			

MÁY THẬN NHÂN TẠO HD KÈM GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ

STT	NỘI DUNG	Khả năng đáp ứng của đơn vị cung cấp (bộ sung thông tin)	Ghi chú vị trí trang, tài liệu đính kèm (nếu có) đóng dấu xác nhận
A	YÊU CẦU KỸ THUẬT: 05 MÁY THẬN NHÂN TẠO HDF ONLINE		
I	YÊU CẦU CHUNG	Bộ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số	
1.	Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, máy mới 100%		
2.	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và đạt ít nhất một trong các tiêu chuẩn sau: tiêu chuẩn Châu Âu (CE: European Conformity) hoặc tiêu chuẩn Mỹ (FDA : Food and Drug Administration) hoặc tiêu chuẩn Nhật (JIS: Japan Industrial Standard) đối với máy chính		
3.	Yêu cầu điện áp: 220V (1 pha) hoặc 380V (3 pha), tần số 50Hz		
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH:	Cam kết hoặc không	
1.	Máy chính (gồm 2 bơm: bơm máu và bơm dịch bù) và hệ thống khử khuẩn bằng hóa chất và nhiệt có chức năng khử khuẩn bằng hóa chất và nhiệt và các phụ kiện chính Hãng theo kèm: 01 bộ		
2.	Chức năng theo dõi độ thanh thải Kt/V: 01 bộ		
3.	Hệ thống pin dự phòng có thể cho máy hoạt động khi cúp điện: 01 bộ		
4.	Màng lọc siêu sạch dùng lọc nội độc tố trên đường dịch lọc làm tăng độ an toàn cho người bệnh: 02 bộ		
5.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu kỹ thuật tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ		

III	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số
1.	Máy được thiết kế dùng các kỹ thuật trong chạy thận nhân tạo như: HD và HDF online	
2.	Máy phải pha dịch chính xác từ nồng độ của các ion (Na, K, Ca, Cl), độ pH, bicarbonat	
3.	Lưu lượng dịch thẩm phân: khoảng từ ≤ 300 - ≥ 550 ml/phút Máy có thể điều chỉnh một cách dễ dàng và theo dõi thuận lợi, liên tục các thông số quan trọng như: nhiệt độ, độ dẫn điện, bicarbonat, nồng độ Natri trong dịch lọc. Dải cài đặt nhiệt độ dịch lọc từ ≤ 35.5 độ C - ≥ 39 độ C	
4.	Máy kiểm soát được độ dẫn điện của dịch lọc, giá trị cài đặt là: $\leq 12,8$ mS/cm - $\geq 15,2$ mS/cm.	
5.	<i>Bơm máu:</i> Lưu lượng máu: Từ ≤ 50 - ≥ 600 ml/phút.	
6.	<i>Bơm Heparine:</i> Tốc độ truyền thay đổi được: 0 - $\geq 9,9$ ml/giờ.	
7.	Bơm dịch bù: Lưu lượng: Từ ≤ 60 - ≥ 250 ml/phút	
8.	Dây dẫn đáp ứng với việc khử khuẩn bằng hóa chất cũng như nhiệt độ	
9.	Máy sử dụng được cả 3 loại dịch lọc: Acetate, Bicarbonate và dịch lọc khô	
10.	Màn hình màu, thể hiện theo từng trang đầy đủ các thông số cài đặt của nhà sản xuất, thông số cài đặt của người sử dụng và các thông số thực tế của quá trình điều trị	
11.	Chương trình khử khuẩn: - Có nhiều chương trình rửa tự động và khử khuẩn bằng nhiều loại hóa chất khác nhau	

	- Có chương trình rửa và khử khuẩn kết hợp với nhiệt độ cao $\geq 84^{\circ}\text{C}$.	
12.	<p>Chức năng siêu lọc:</p> <p>Tốc độ siêu lọc: $0 - \geq 2\text{L/giờ}$</p> <p>Siêu lọc tự động có biểu đồ siêu lọc theo biểu đồ thời gian.</p> <p>Tốc độ siêu lọc được hiển thị rõ và dễ dàng điều chỉnh nhằm giúp nhân viên tiện việc theo dõi thường xuyên và xử trí tại biến kịp thời, nhanh chóng</p>	
14.	Chức năng đo huyết áp tự động.	
15.	<p>Chức năng tính kt/v chính xác và liên tục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện và báo động tới thối: + Khi có bọt khí + Khi có rò rỉ máu 	
16.	<ul style="list-style-type: none"> + Rách màng hoặc vỡ màng + Áp lực động mạch, tĩnh mạch vượt giới hạn + Hết Heparine + Độ dẫn dịch lọc nằm ngoài giới hạn. <p>Cách thức báo động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị trên màn hình - Báo động bằng âm thanh. 	
17.		
IV.	YÊU CẦU KHÁC:	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số
1.	Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	

Ưu



2.	Bảo hành toàn bộ thiết bị và phụ kiện kèm theo: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy trình, quy định của nhà sản xuất (định kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất) nhưng tối thiểu ≥ 2 lần/năm.	
3.	Thời gian thực hiện dịch vụ: Từ 8:00 đến 18:00 các ngày trong tuần trừ các ngày Lễ và Tết.	
4.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất, không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo hành thiết bị.	
	Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo hành ≤ 18 (tương đương 5% của 365 ngày/năm) (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết):	
	+ Từ ngày dừng máy thứ nhất đến thứ 18, mỗi ngày dừng máy sẽ được quy đổi thành 1 ngày bảo hành cộng thêm.	
5.	+ Từ ngày dừng máy thứ 19 trở về sau, mỗi ngày dừng máy vượt sẽ được quy đổi thành 2 ngày bảo hành cộng thêm.	
	+ Cách tính số ngày dừng máy:	
	• Nếu máy dừng ≥ 4 giờ /ngày làm việc thì tính là 1 ngày.	
	• Đối với thứ 7, CN, lễ tết ≥ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày	
6.	Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố hư hỏng với trường hợp không thể xử lý khắc phục từ xa được.	
7.	Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp	
8.	Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế: ≥ 8 năm kể từ ngày ký hợp đồng	
9.	- Lắp đặt, bàn giao tại địa điểm sử dụng.	

	<p>- Đào tạo cho đơn vị sử dụng: vận hành, sử dụng, vệ sinh bảo dưỡng.</p> <p>- Đào tạo cho kỹ sư của Bệnh viện: bảo dưỡng, kiểm tra, cách khắc phục lỗi cơ bản.</p> <p>- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị.</p> <p>- Cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (theo chính sách của hãng).</p>	
10.	Cam kết thiết bị được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.	
11.		
B	GÓI DỊCH VỤ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG BAO GỒM THAY THẺ LINH KIỆN/ PHỤ KIỆN	Bổ sung thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc ghi "cam kết hoặc không" với trường hợp không có thông số
I.	Phạm vi thực hiện:	
	Số lượng: toàn bộ 05 máy HDF online trong gói trên. Bao gồm cả thiết bị và phụ kiện đi kèm, không bao gồm vật tư tiêu hao.	
II.	Thời gian thực hiện:	
	36 tháng kể từ khi hết bảo hành gói thầu mua sắm 06 Máy thận nhân tạo HDF online	
III.	Yêu cầu dịch vụ:	
1.	Bảo dưỡng phòng ngừa: Cam kết thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo đúng quy trình nhà sản xuất, và tối thiểu ≥ 2 lần/năm. (đính kèm xác nhận quy trình bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất)	
2.	Thời gian thực hiện dịch vụ: tất cả các ngày trong tuần.	
3.	Hỗ trợ trực tuyến (24/24) và kiểm tra, sửa chữa tại điểm đặt máy khi máy gặp sự cố đột xuất: không giới hạn số lần trong suốt thời gian bảo trì	

Ưu

4.	<p>Thời gian phản hồi sau khi nhận yêu cầu từ Bệnh viện và có mặt tại địa điểm đặt máy để kiểm tra và sửa chữa:</p> <p>+ Thời gian phản hồi: Trong vòng 30 phút kể từ khi nhận cuộc gọi</p> <p>+ Thời gian có mặt tại đơn vị sử dụng để kiểm tra trong vòng 04 giờ làm việc kể từ lúc nhận cuộc gọi thông báo sự cố.</p>		
5.	<p>Khi thực hiện bảo trì, sửa chữa, cam kết thay thế tất cả các linh kiện/ phụ kiện cho toàn bộ thiết bị không giới hạn số lượng và không phát sinh chi phí của hợp đồng. Tất cả linh kiện, phụ kiện sau khi được thay thế mới thì nhà thầu có trách nhiệm bảo hành theo chính sách bảo hành của Hãng đối với linh kiện, phụ kiện. Các linh kiện/phụ kiện được thay mới 100% có chứng từ nhập khẩu</p>		
6.	<p>Cam kết tổng thời gian dừng máy trong suốt thời gian bảo trì \leq 18 ngày/ máy/ năm (bao gồm thứ 7, chủ nhật, lễ, tết):</p> <p>+ Trường hợp dừng máy vượt quá 18 ngày/năm/ máy, bồi thường 2 ngày /1 ngày dừng máy/ máy</p> <p>+ Cách tính ngày dừng máy: Thời gian dừng máy \geq 4 giờ hành chính/ ngày được tính là một ngày dừng máy. Đối với thứ 7, CN, lễ tết $>$ 8 giờ /ngày thì tính là 1 ngày</p>		
7.	<p>Đảm bảo thiết bị sau khi thực hiện dịch vụ kỹ thuật hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyên môn</p>		
8.	<p>Theo dõi điều kiện hoạt động thiết bị (nhiệt độ, độ ẩm, ...) và cảnh báo cho bệnh viện biết nếu có bất thường vượt ngoài điều kiện của hãng khuyến nghị.</p>		
9.	<p>Nhân viên thực hiện dịch vụ kỹ thuật phải có chứng chỉ thực hiện dịch vụ kỹ thuật do Nhà sản xuất cấp</p>		
10.	<p>Thực hiện công việc theo quy trình tối thiểu sau:</p> <p>+ Đánh giá tình trạng máy trước bảo trì về tình trạng hoạt động của thiết bị và ghi nhận lại bằng biên bản có chữ ký của 2 bên</p>		

Handwritten signature and initials at the bottom right of the page.



	+ Đánh giá tình trạng thiết bị sau bảo trì, các vấn đề đã sửa chữa và thay thế phụ kiện/linh kiện. Có biên bản ghi nhận cụ thể và có chữ ký của 2 bên		
11.	Tất cả hoạt động dịch vụ kỹ thuật được lưu lại và cập nhật cho bệnh viện cho đến khi hoàn tất và được báo cáo chi tiết		
C.	CẤU HÌNH, CHỨC NĂNG, TÍNH NĂNG TĂNG THÊM CỦA THIẾT BỊ MÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI GIÁ CỦA GÓI THẦU	Bổ sung thông tin (nếu có)	
1			
2			